TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ X**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **127**/2024/QĐST-DS	*Quận T, ngày 16 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng NN & PTNT VN
Trụ sở: 02 LH, phường Th C, quận BĐ, Thành phố HN
Địa chỉ liên lạc: 925, 925 (ABCD) TQB, Phường N, Quận T, Thành phố X.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V– Chức vụ: Tổng Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Quốc T – Chức vụ: Giám đốc A Chi nhánh 8 (theo giấy ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022)
Ông Trịnh Quốc T ủy quyền lại cho bà Lê Thị Kim H làm đại diện. (Giấy ủy quyền số 758/NHNo.CN8-KTNB-PC ngày 02/10/2023)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1977
Bà Trần Tú Q, sinh năm 1987
Cùng địa chỉ: Số 115 Khu phố 2, Đường HT19, phường HT, Quận MH, Thành phố X.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Cháu Nguyễn Trung Ngh, sinh ngày 30/11/2006
Cháu Nguyễn Trường V, sinh ngày 11/11/2007
Cháu Nguyễn Thành D, sinh ngày 23/9/2009
Cháu Nguyễn Minh Th, sinh ngày 18/10/2011
Cùng địa chỉ: Số 115 Khu phố 2, Đường HT19, phường HT, Quận MH, Thành phố X.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành T và Bà Trần Tú Q.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Thành T và Bà Trần Tú Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN & PTNT VN toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 08/5/2024 là 1.997.756.164 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ chín trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi bốn đồng*), trong đó:

- Dư nợ gốc hiện tại tính đến ngày 08/5/2024: 1.700.000.000đ (*bằng chữ: Một tỷ bảy trăm triệu đồng*);
- Lãi tạm tính đến ngày 08/5/2024:

+Lãi trong hạn:249.457.534 đồng (từ ngày 21/09/2022 đến ngày 08/5/2024);

+ Lãi quá hạn:48.298.630 đồng (từ ngày 08/09/2023 đến ngày 08/5/2024);

2.2. Thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

- Chậm nhất đến hết ngày 08/11/2024 Ông Nguyễn Thành T và Bà Trần Tú Q có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ trên.
- Việc giao nhận tiền do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo ngay sau đó.

2.3. Kể từ ngày 09/5/2024 cho đến khi thi hành án xong, Ông Nguyễn Thành T, Bà Trần Tú Q còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng Tín dụng số: 1702 - LAV-202200366 ngày 07/09/2022 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra quyết định cho đến ngày thực tế Ông Nguyễn Thành T, Bà Trần Tú Q trả hết nợ gốc cho Ngân hàng NN & PTNT VN.

2.4. Trong trường hợp Ông Nguyễn Thành T, Bà Trần Tú Q không thực hiện đúng thời hạn trả nợ thì Ngân hàng NN & PTNT VN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp sau đây để thu hồi nợ:

Quyền sở hữu nhà ở quyền sử dụng đất ở tọa lạc tại địa chỉ 115 đường HT19, khu phố 2, phường HT, Quận MH, Thành phố X thuộc thửa đất số 602; Tờ bản đồ số: 27 có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 284015, số vào sổ cấp GCN: CH 00215 ngày 07/4/2010 do Ủy ban nhân dân Quận MH cấp cho Ông Nguyễn Thành T theo Hợp đồng thế chấp số: 26/HĐTC-DBT ngày 07 tháng 09 năm 2022 do Văn Phòng công chứng số H – TP.X chứng nhận, số công chứng 18743, quyển số 09/TP/CC-SCC/HĐGD.

2.5. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng NN & PTNT VN thì Ngân hàng NN & PTNT VN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Ông Nguyễn Thành T, Bà Trần Tú Q để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng:

- Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của Ông Nguyễn Thành T, Bà Trần Tú Q trả cho Ngân hàng NN & PTNT VN số tiền 8.000.000đồng *(tám triệu đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng NN & PTNT VN đã tạm ứng để Tòa án xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Về án phí hòa giải thành: Án phí hòa giải thành là 35.966.342 đồng (*ba mươi lăm triệu, chín trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm bốn mươi hai đồng*) do Ông

Nguyễn Thành T, Bà Trần Tú Q tự nguyện chịu toàn bộ và nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho Ngân hàng NN & PTNT VN số tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án là 34.140.298 đồng *(ba mươi bốn triệu, một trăm bốn mươi nghìn, hai trăm chín mươi tám đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2023/0036679 ngày 05/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố X.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
-TAND TP.X;
-Chi cục THADS Q.T;
- VKSND Q.T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi